

KIỂM TRA BÀI CŨ

Điền Đ (Đúng) và S (Sai) vào những nội dung kiến thức trả lời cho câu hỏi.

Những biểu hiện nào chứng minh Mĩ là nước tư bản giàu mạnh nhất sau chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

1. Sản lượng công nghiệp Mĩ chiếm hơn $\frac{1}{2}$ sản lượng công nghiệp toàn thế giới (56,4%- 1948)
2. Mĩ nắm trong tay $\frac{3}{4}$ trữ lượng tiền của thế giới.
3. Mĩ là chủ nợ duy nhất trên thế giới.
4. Mĩ có lực lượng quân sự mạnh nhất thế giới tư bản và độc quyền về vũ khí hạt nhân.
5. Mĩ là 1 trong 4 trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

Đ

S

Đ

Đ

S

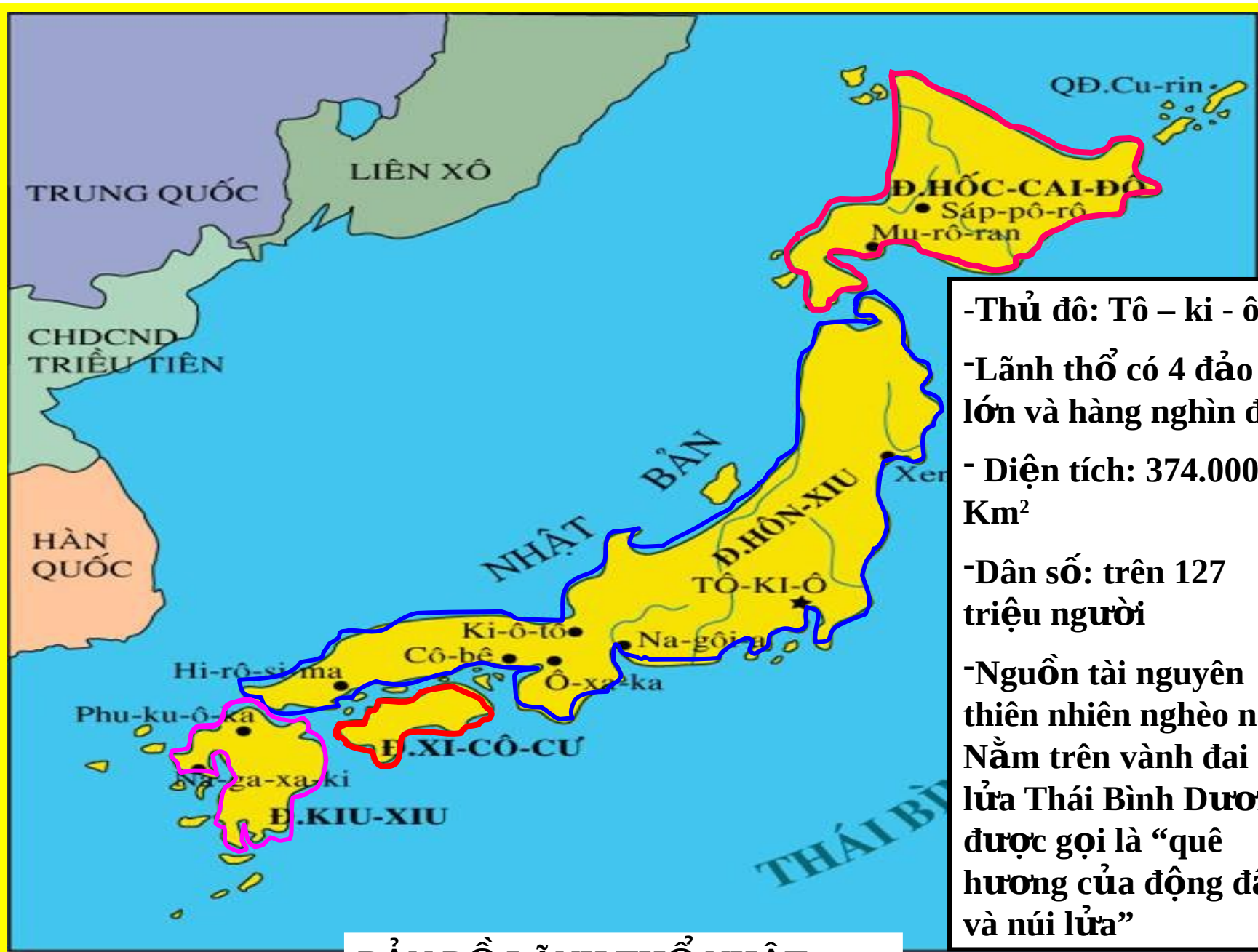
BÀI 9: NHẬT BẢN



EM HÃY XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA NHẬT BẢN TRÊN BẢN ĐỒ CHÂU Á?



Bản đồ các nước châu Á



- Thủ đô: Tô – ki - ô
- Lãnh thổ có 4 đảo lớn và hàng nghìn đảo
- Diện tích: 374.000 Km²
- Dân số: trên 127 triệu người
- Nguồn tài nguyên thiên nhiên nghèo nàn. Nằm trên vành đai núi lửa Thái Bình Dương, được gọi là “quê hương của động đất và núi lửa”

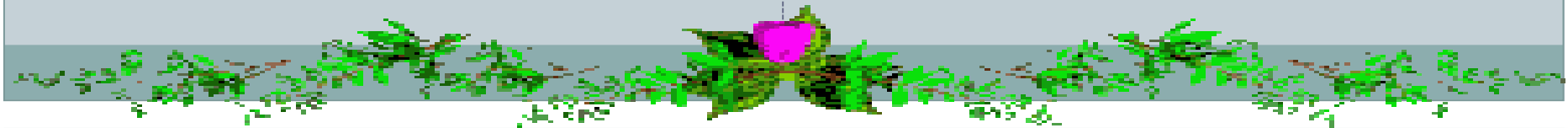
BẢN ĐỒ LÃNH THỔ NHẬT BẢN

Bài 9: NHẬT BẢN

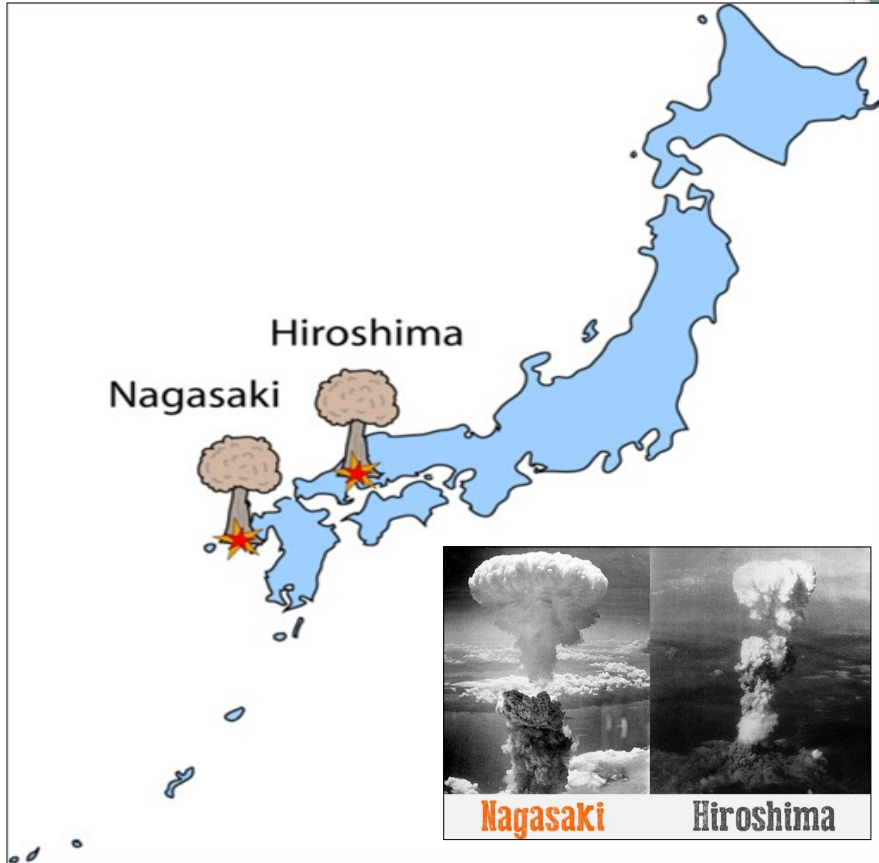
I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh



Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản ở vào hoàn cảnh như thế nào?



Bài 9: NHẬT BẢN



**MĨ NÉM BOM NGUYÊN TỬ XUỐNG
HAI THÀNH PHỐ LỚN CỦA NHẬT .**



**PHÁT XÍT NHẬT ĐẦU HÀNG
QUÂN ĐỒNG MINH**

Nước Nhật hoang tàn, đổ nát sau vụ ném bom nguyên tử



Bài 9: NHẬT BẢN

I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh

□ Là nước bại trận, mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá.



Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản ở vào hoàn cảnh như thế nào?

- Nhật Bản bị chiến tranh tàn phá nặng nề: 34% máy móc, 25% công trình, 80% tàu biển bị phá huỷ.
- Nạn thất nghiệp trầm trọng (13 triệu người năm 1945).
- Lạm phát với tốc độ phi mã: gần 8000% (1945-1949).
- Thiếu lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng.
- Lần đầu tiên trong lịch sử bị quân đội nước ngoài chiếm đóng (quân Mỹ)

Bài 9: NHẬT BẢN

I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh

□ Là nước bại trận, mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá.

□ Dưới chế độ chiếm đóng của Mỹ, nhiều cuộc cải cách dân chủ được tiến hành

➤ Ban hành Hiến pháp năm 1946 với nhiều nội dung tiến bộ.

➤ Thực hiện cải cách ruộng đất.

➤ Xoá bỏ chủ nghĩa quân phiệt.

➤ Trừng trị tội phạm chiến tranh, giải giáp vũ trang.

➤ Ban hành các quyền tự do dân chủ.

➤ Giải thể các công ty độc quyền lớn.

Bài 9: NHẬT BẢN

I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh

- Là nước bại trận, mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá.
- Dưới chế độ chiếm đóng của Mỹ, nhiều cuộc cải cách dân chủ được tiến hành



Hideki Tojo (1884 – 1948)
Cựu Thủ tướng Nhật (1941-1944)
Bị tuyên án tử hình vì các tội ác chiến tranh.

Bài 9: NHẬT BẢN

I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh

□ Là nước bại trận, mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá.

□ Dưới chế độ chiếm đóng của Mỹ, nhiều cuộc cải cách dân chủ được tiến hành.

□ Những cải cách này đã trở thành nhân tố quan trọng giúp Nhật Bản phát triển mạnh mẽ sau này.

➤ Ban hành Hiến pháp năm 1946 với nhiều nội dung tiến bộ.

➤ Thực hiện cải cách ruộng đất.

➤ Xoá bỏ chủ nghĩa quân phiệt.

➤ Trừng trị tội phạm chiến tranh, giải giáp vũ trang.

➤ Ban hành các quyền tự do dân chủ.

➤ Giải thể các công ty độc quyền lớn.



Ý nghĩa của những cải cách dân chủ này là gì?

Bài 9: NHẬT BẢN

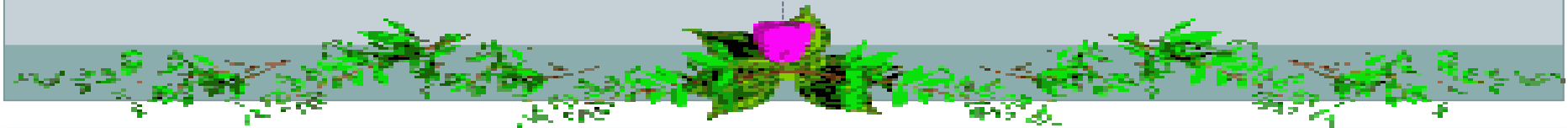
II. Nhật Bản khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh

☆ Đầu những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

- 👉 Kinh tế tăng trưởng mạnh, được coi là “Sự phát triển thần kì”
- *Tốc độ tăng trưởng công nghiệp bình quân tăng 15%.*
- *Tổng sản phẩm quốc dân vươn lên đứng thứ 2 thế giới (sau Mỹ).*
- *Trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế- tài chính trên thế giới.*



Hãy nêu những dẫn chứng tiêu biểu về sự phát triển thần kì của nền kinh tế Nhật Bản trong những năm 70 của thế kỉ XX ?



THÀNH TỰU KINH TẾ NHẬT BẢN



**CẦU SÊ-TÔ Ô-HA-SI NỐI LIỀN
CÁC ĐẢO CHÍNH HÔN-XIU VÀ XI-CÔ-CU**



NGƯỜI MÁY ASIMO CỦA NHẬT BẢN

TÀU CAO TỐC Ở NHẬT



Nhật Bản trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế lớn của thế giới

MỸ



NHẬT
BẢN



TÂY
ÂU



Bài 9: NHẬT BẢN

II. Nhật Bản khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh

☆ Đầu những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

👉 Kinh tế tăng trưởng mạnh, được coi là “Sự phát triển thần kì”

- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp bình quân tăng 15%.
- Tổng sản phẩm quốc dân vươn lên đứng thứ 2 thế giới (sau Mỹ).
- Trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế- tài chính trên thế giới.

□ Nguyên nhân:

- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo và có ý chí vươn lên.
- Sự quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty.
- Vai trò điều tiết của Nhà nước.



Theo em, nguyên nhân nào là quan trọng nhất?

Bài 9: NHẬT BẢN



- **Việc học của học sinh Nhật:** 94% trẻ em học đến tú tài, đạt tỉ lệ cao nhất thế giới. Học sinh **nghỉ hè chỉ 1 tháng**.
- **Văn hóa đọc của người Nhật:** Hơn **4,5 tỷ bản tạp chí** định kì được xuất bản hàng năm ở Nhật. Người Nhật đọc mọi lúc mọi nơi. Người ta thường đọc lúc đứng trong tàu điện ngầm, trên xe buýt, trong các cửa hàng, đến mức mà “**đọc đứng**” đã đi vào ngôn ngữ thường ngày của người Nhật: “**Tachiyomi**”.
- **Chỉ số thông minh của người Nhật:** Xếp hàng đầu với số điểm trung bình **111**, trong khi Mỹ là 100. Ở châu Âu, Hà Lan được xếp số 1 với 109,4 điểm. Mặt khác, ở châu Âu và Mỹ, chỉ có 2% dân số có chỉ số thông minh cao hơn 130 điểm. Còn ở Nhật thì có tới **10%** dân số.

THẢO LUẬN NHÓM

Theo em, Việt Nam chúng ta cần học hỏi gì ở người Nhật Bản?



4 PHÚT

- ✓ Cần học hỏi ở người Nhật Bản khả năng thích nghi với hoàn cảnh, ý chí vượt khó.
- ✓ coi trọng học vấn, đầu tư cho giáo dục, đề cao “văn hóa đọc”.
- ✓ Cá nhân tự giác xây dựng cho bản thân ý thức học tập, cầu tiến trong mọi việc.

Bảng thống kê về tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nhật Bản trong thập niên 90 của thế kỉ XX.

Thời gian	Tốc độ tăng trưởng kinh tế
1991- 1995	1,4 %
1996	2 %
1997	- 0,7%
1998	- 1,0%
1999	- 1,19 %



Em có nhận xét gì về tình hình kinh tế Nhật Bản trong thập niên 90 của thế kỉ XX?

□ Trong thập niên 90, nền kinh tế suy thoái kéo dài.

Bài 9: NHẬT BẢN

II. Nhật Bản khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh

☆ Đầu những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

👉 Kinh tế tăng trưởng mạnh, được coi là “Sự phát triển thần kì” .

👉 Nguyên nhân:

- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo và có ý chí vươn lên.
- Sự quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty.
- Vai trò điều tiết của Nhà nước.

☐ Trong thập kỉ 90, kinh tế bị suy thoái kéo dài.

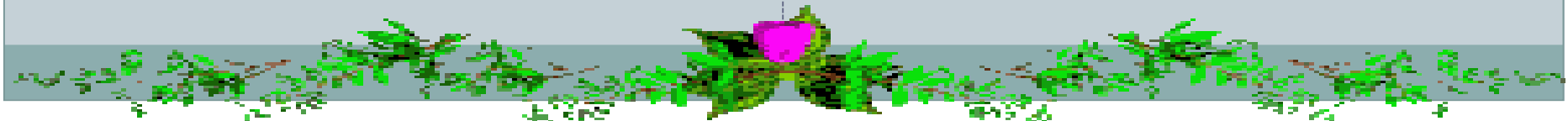
III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh

☆ Đối nội: Học sinh đọc SGK

☆ Đối ngoại:



Chính sách đối ngoại của Nhật Bản từ sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?



- Ngày 8 - 9 - 1951, Nhật Bản kí với Mĩ “**Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật**”, chấp nhận đặt dưới “**ô bảo hộ hạt nhân của Mĩ**”, để Mĩ đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật Bản.



Lễ kí kết Hiệp ước an ninh Mĩ- Nhật

Bài 9: NHẬT BẢN

II. Nhật Bản khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh

☆ Đầu những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

👉 Kinh tế tăng trưởng mạnh, được coi là “Sự phát triển thần kì” .

👉 Nguyên nhân:

- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo và có ý chí vươn lên.
- Sự quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty.
- Vai trò điều tiết của Nhà nước.

☐ Trong thập kỉ 90, kinh tế bị suy thoái kéo dài.

III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh

☆ Đối nội: Học sinh đọc SGK

☆ Đối ngoại:

👉 Tháng 9/1951, Nhật kí Hiệp ước an ninh Mỹ-Nhật ☐ lệ thuộc vào Mỹ.

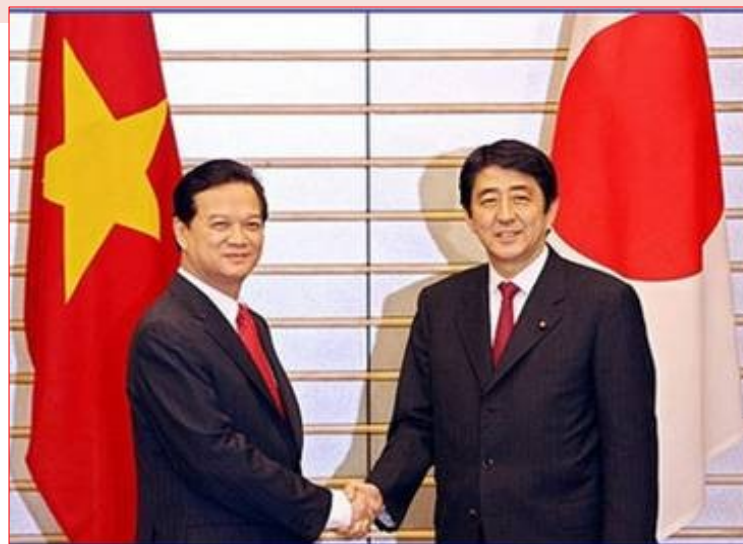
👉 Nỗ lực vươn lên trở thành một cường quốc chính trị



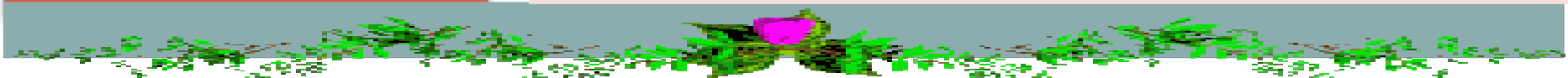
Việt Nam – Nhật Bản



Tổng bí thư Nông Đức Mạnh thăm Nhật Bản (3/10/2002)



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm Nhật Bản (12/2013)





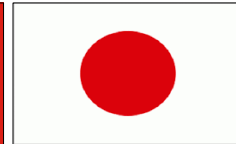
Việt Nam – Nhật Bản



Chủ tịch nước Trần Đại Quang và phu nhân trong lễ đón chính thức Nhà vua và Hoàng hậu Nhật Bản ngày 1/3/2017



Hợp tác Việt Nam- Nhật Bản



Hầm Hải Vân (Huế- Đà Nẵng)



Cầu Nhật Tân (Hà Nội)



Công trình tàu điện ngầm Metro Sài Gòn



Cầu Bãi Cháy (Hạ Long)

CỦNG CỐ BÀI HỌC

Nối những ý ở cột A cho phù hợp với cột B

1. Tình hình Nhật Bản ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai.

2. Cải cách dân chủ

3. Sự phát triển thần kì của nền kinh tế Nhật Bản

4. Kinh tế Nhật trong thập niên 90

5. Chính sách đối ngoại của Nhật Bản

A. Suy thoái kéo dài

B. Là nước bại trận, mất hết thuộc địa, bị quân đội Mỹ chiếm đóng.

C. Nhật Bản là 1 trong 3 trung tâm kinh tế lớn của thế giới.

D.. Ban hành Hiến pháp 1946

E. Tháng 9/1951, Nhật Bản kí với Mỹ Hiệp ước an ninh Mỹ- Nhật

F. Đóng vai trò to lớn cho sự phát triển mạnh mẽ của Nhật giai đoạn sau

Bài 9: NHẬT BẢN

I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh

- Là nước **bại trận**, mất hết thuộc địa, **kinh tế** bị tàn phá.
- Dưới chế độ chiếm đóng của **Mĩ**,
- **Những cải cách này đã đảo thành bản đồ** **tổ quốc** trong giúp Nhật Bản phát triển mạnh mẽ sau này.

II. Nhật Bản khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh

- ☆ Đầu những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX.
- ☞ Kinh tế tăng trưởng mạnh, được coi là “**Sự phát triển thần kì**”.
- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp bình quân tăng **15%**.
- Tổng **sản phẩm quốc dân** vươn lên đứng thứ 2 thế giới (sau **Mĩ**).

• Trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế- tài chính trên thế giới.

☞ **Nguyên nhân:**

- **Con người** Nhật Bản được đào tạo chu đáo và có ý chí vươn lên.
- Sự quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty.
- Vai trò điều tiết của Nhà nước.

□ Trong thập kỉ 90, kinh tế bị **suy thoái** kéo dài.

III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh

☆ **Đối nội:** Học sinh đọc SGK

☆ **Đối ngoại:**

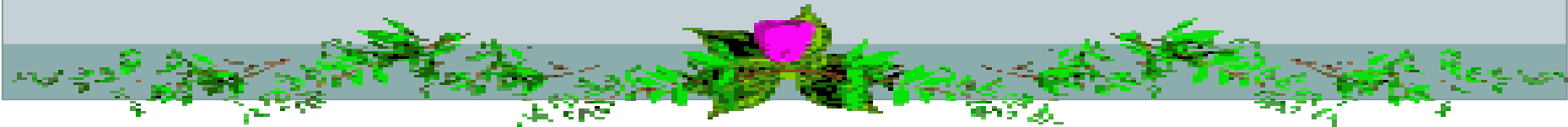
☞ Tháng 9/1951, Nhật kí **Hiệp ước an ninh** **Mĩ- Nhật** □ lệ thuộc vào **Mĩ**.

☞ **Nỗ lực** vươn lên trở thành một **cường quốc chính trị**

DẶN DÒ



- Học bài, trả lời các câu hỏi trong SGK.
- Đọc và tìm hiểu bài 10: Các nước Tây Âu
- Sưu tầm tranh ảnh về Tây Âu





**Cảm ơn các thầy cô và các em học sinh đã
tham dự tiết học!**

